|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH QUẢNG NINH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2025/QĐ-UBND  **DỰ THẢO** | *Quảng Ninh, ngày tháng năm 2025* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 01 tháng 4 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ Quy định về trách nhiệm Quản lí nhà nước về giáo dục;*

*Căn cứ Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về dạy thêm, học thêm;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương đối với giáo dục phổ thông;*

*Căn cứ Thông tư số 15/2025/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Văn hóa – Xã hội thuộc Ủy ban nhân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số ……….. ngày ….tháng …. năm 2025;*

*Ủy ban dân dân ban hành Quyết định Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.*

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày….tháng … năm 2025

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Như Điều 3; * Bộ GDĐT; * Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp; * Thường trực Tỉnh ủy; * Thường trực HĐND tỉnh; * Lãnh đạo UBND tỉnh; * Ủy ban MTTQVN và các tổ chức CT-XH tỉnh; * VP UBND tỉnh; * Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; * UBND các xã, phường, đặc khu; * Công báo; Cổng Thông tin điện tử tỉnh; * V0,Vl-4,GD; * Lưu VT.GD. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH** |

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**QUY ĐỊNH**

**Về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /2025/QĐ-UBND ngày tháng năm 2025*

*của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Văn bản này quy định về dạy thêm, học thêm đối với giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên trong và ngoài nhà trường, bao gồm các nội dung được quy định tại Khoản 2 Điều 8 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo như sau:

a) Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan quản lí giáo dục và các cơ quan liên quan trong việc quản lí, thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm;

b) Việc quản lí và sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm;

c) Công tác thanh tra, kiểm tra và xử lí vi phạm.

2. Các nội dung khác về tổ chức dạy thêm, học thêm thực hiện theo quy định tại Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy định này áp dụng đối với người dạy thêm, người học thêm; tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm, học thêm và các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

**Chương II**

**TRÁCH NHIỆM QUẢN LÍ HOẠT ĐỘNG DẠY THÊM, HỌC THÊM**

**Điều 3. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo**

1. Thực hiện các quy định tại Điều 9 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT.

2. Tổ chức hoặc phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan tổ chức tuyên truyền, thanh tra, kiểm tra các quy định về hoạt động dạy thêm, học thêm; xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm.

3. Tổng hợp kết quả thực hiện quản lí dạy thêm, học thêm của các cơ sở giáo dục trung học trên địa bàn báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo khi kết thúc năm học hoặc theo yêu cầu đột xuất; tổ chức tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm về quản lí dạy thêm, học thêm và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung quy định dạy thêm, học thêm (nếu có).

**Điều 4. Trách nhiệm của Sở Tài chính**

1. Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện các quy định quản lý tài chính về dạy thêm, học thêm trong nhà trường và các quy định khác có liên quan.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường cho các đối tượng theo quy định tại khoản 1 và điểm a, điểm c khoản 4 Điều 5 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn việc đăng kí kinh doanh dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường theo quy định của pháp luật.

4. Công khai, thông tin bằng văn bản cho Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp xã danh sách các doanh nghiệp đăng ký ngành nghề liên quan đến giáo dục vào tháng 6 và tháng 12 hàng năm.

**Điều 5. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành**

Theo chức năng và thẩm quyền, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và chính quyền cấp xã để tuyên truyền, quản lí việc dạy thêm, họcthêm theo quy định; kịp thời phát hiện, phản ánh những sai phạm và đề nghị cơquan có thẩm quyền xử lí (nếu có).

**Điều 6. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã**

1. Thực hiện các quy định tại Khoản 1 Điều 16 Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương đối với giáo dục phổ thông.

2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bản quản lí; Công khai danh sách cơ sở dạy thêm hợp pháp trên website, tạo điều kiện cho nhân dân giám sát việc thực hiện quy định dạy thêm, học thêm.

3. Tiếp nhận, xử lí phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về những vấn đề liên quan đến dạy thêm, học thêm trên địa bàn theo đúng quy định. Thông báo công khai nơi tiếp công dân tại trụ sở cơ quan, tiếp nhận và xử lí các ý kiến phản ánh về dạy thêm, học thêm.

4. Thực hiện chế độ báo cáo với Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo theo yêu cầu. Định kì thông tin bằng văn bản cho Sở Giáo dục và Đào tạo danh sách các tổ chức, cá nhân đăng ký kinh doanh cơ sở dạy thêm vào tháng 6 và tháng 12 hàng năm.

**Điều 7. Trách nhiệm của cơ sở dạy thêm**

1. Thực hiện các quy định tại Điều 14 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với chương trình giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

3. Cơ sở dạy thêm được cấp phép kinh doanh theo quy định của pháp luật có trách nhiệm báo cáo với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đặt cơ sở dạy thêm khi đi vào hoạt động hoặc tạm ngừng, chấm dứt hoạt động để cập nhật, công khai; hoàn trả các khoản tiền đã thu trước của người học thêm mà chưa tổ chức dạy thêm; thanh toán đầy đủ kinh phí với người dạy thêm và các tổ chức, cá nhân liên quan.

4. Chịu sự thanh tra, kiểm tra của cơ quan quản lí giáo dục, cơ quan quản lí nhà nước có thẩm quyền theo phân cấp trong việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm.

**Chương III**

**QUẢN LÍ VÀ SỬ DỤNG KINH PHÍ TỔ CHỨC DẠY THÊM, HỌC THÊM**

**Điều 8. Thu và quản lý, sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm**

1. Các cơ sở giáo dục phổ thông công lập, cơ sở giáo dục thường xuyên công lập thực hiện chương trình giáo dục phổ thông sử dụng nguồn ngân sách nhà nước được giao và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có) để tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường cho các đối tượng theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT.

2. Mức thu tiền học thêm ngoài nhà trường do cha mẹ học sinh, học sinh thỏa thuận giữa với các cơ sở dạy thêm. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân có chính sách miễn, giảm tiền học thêm cho các đối tượng thuộc diện chính sách, có công, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân tộc thiểu số.

3. Việc thu, quản lý, sử dụng tiền học thêm thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, tài sản, kế toán, thuế và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

**Chương IV**

**CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA, XỬ LÍ VI PHẠM**

**Điều 9. Thanh tra, kiểm tra**

Công tác thanh tra, kiểm tra được thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 15 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT.

1. Hoạt động dạy thêm, học thêm chịu sự thanh tra của các cơ quan thanh tra nhà nước theo quy định của pháp luật.

2. Hoạt động dạy thêm, học thêm chịu sự kiểm tra của các cơ quan quản lí giáo dục, cơ quan quản lí nhà nước các cấp theo phân cấp.

**Điều 10. Xử lí vi phạm**

Việc xử lí vi phạm được thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 16 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT.

1. Nhà trường, cơ sở dạy thêm, tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm, tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị xử lí theo quy định của pháp luật.

2. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm, tùy vào tính chất, mức độ hành vi vi phạm thì bị xử lí theo quy định của pháp luật./.